

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 62

Ở Trung Quốc, Mạnh Tử là người thứ nhất nương theo người xưa để tu học. Mạnh Tử là người rất thông minh, ông muốn học Khổng Lão Phu Tử. Khổng Lão Phu Tử đã qua đời rồi, nhưng trước tác của Ngài vẫn còn. Ông đọc sách của Khổng Tử, có chỗ nào không hiểu thì thưa hỏi với học trò của Ngài, nương Khổng Lão Phu Tử làm thầy, một lòng học Ngài. Ông cũng chân thật một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu, ông đã thành công. Cho nên người Trung Quốc gọi Khổng Tử là Chí Thánh Tiên Sư, gọi Mạnh Tử là Á Thánh. Đây là trong lịch sử Trung Quốc, người thứ nhất được lấy làm lão sư, đã kiến lập cho chúng ta một tấm gương rất tốt. Về sau, lấy người xưa làm thầy có thành tựu huy hoàng như Tư Mã Thiên của nhà Hán. Nhắc đến việc này không ai không biết. Thầy của Tư Mã Thiên là ai? Tả Khưu Minh. Tả Khưu Minh cùng một thời đại với Khổng Lão Phu Tử, vậy chúng ta liền biết được ông đã học bằng cách nào. Trước tác của Tả Khưu Minh là Xuân Thu Tả Truyện, ông học Tả Truyện, đọc Tả Truyện, học được rất giống. Ông cũng thành tựu một bộ Sử Ký, trước tác vĩ đại, bộ lịch sử Trung Quốc đầu tiên là do ông viết. Lấy người xưa làm thầy còn có Hàn Dũ, một trong tám đại gia Đường Tống. Thật cừ khôi. Đường Tống hai thời đại, tám nhà đại văn học được xếp hàng thứ nhất là Hàn Dũ. Thầy của Hàn Dũ là ai? Tư Mã Thiên. Tư Mã Thiên là người từ thời nhà Hán. Chúng ta biết được Hàn Dũ đọc Lễ Ký, học Lễ Ký, học được rất giống, trở thành một nhà văn hào. Những thí dụ này đều là nói với chúng ta, học một bộ sách, học với một thầy thì bạn mới có thể có thành tựu. Không được học xen tạp, không được học lộn xộn.

Trong nhà Phật, rõ ràng nhất là Đại Sư Ngẫu Ích của Tông Tịnh Độ chúng ta. Đại Sư Ngẫu Ích là tổ sư đời thứ chín Tông Tịnh Độ, thầy của Ngài là Đại Sư Liên Trì. Thế nhưng vào lúc đó Đại Sư Liên Trì đã vắng sanh rồi, nên Ngài đọc trước tác của Đại Sư Liên Trì, Ngài học được rất giống, học thành công. Đại Sư Liên Trì là tổ thứ tám của Tịnh Độ, Ngài là tổ thứ chín của Tịnh Độ. Khi tôi ở Đài Trung học tập, lão sư Lý rất là khiêm tốn, thầy nói với tôi rằng: “*Năng lực của tôi chỉ có thể dạy ông năm năm*” và khuyên tôi học Đại Sư Ấn Quang, học người xưa, đọc “*Văn Sao*” của Đại Sư Ấn Quang, học Pháp sư Ấn Quang. Pháp sư Ấn Quang là thầy của lão sư Lý. Đó là thầy khiêm nhường, thầy muốn tôi lấy

thầy của thầy làm thầy, nhận thầy làm huynh trưởng, quan hệ của chúng tôi là bạn học, ý của thầy là vậy. Đây là hiển lộ đức hạnh của thầy.

Tôi ở khắp mọi nơi khuyên bảo các đồng tu, tôi cũng giới thiệu cho các vị một vị thầy tốt, còn thù thắng hơn Pháp sư Ấn Quang. Vị nào vậy? Vô Lượng Thọ Phật, A Di Đà Phật là thầy giáo tốt của chúng ta. A Di Đà Phật ở đâu vậy? Hiện tại “Kinh Vô Lượng Thọ” bày ra ngay trước mắt của bạn, bạn có thể cả đời y theo một bộ Kinh này mà tu học thì bạn chính là học trò của A Di Đà Phật. Không chỉ nghiệp chướng một đời này của bạn được tiêu trừ, mà chủng tử nghiệp tập từ vô lượng kiếp đến nay hàm chứa trong A Lại Da Thức thầy đều có thể tiêu trừ, bạn ở ngay trong một đời này quyết định được sanh Tịnh Độ. Khi bạn vừa phát tâm, mười phương tất cả chư Phật Như Lai tán thán bạn, tôn trọng bạn, bạn là đệ tử Di Đà. Cho nên, các vị đồng tu nhất định phải biết trân trọng cơ duyên hy hữu khó gặp này. Chúng ta lạy lão sư, còn có vị lão sư nào tốt hơn vị lão sư này chứ? Trong Kinh, Thế Tôn tán thán đối với lão sư này là “*quang trung cực tôn, Phật trung chi vương*”, tán thán đến cùng tột. Phải biết tán thán của Thế Tôn chính là đại biểu mười phương ba đời tất cả chư Phật Như Lai tán thán đối với A Di Đà Phật, chúng ta còn không chịu tin tưởng hay sao? Còn có do dự gì chứ? Còn có gì để hoài nghi nữa? Nếu như bạn không thể y giáo phụng hành, bạn vẫn là giả bộ như phục tùng thì tội nghiệp của bạn tạo sẽ cực sâu, không thể tha thứ. Tại vì sao vậy? Biết rõ mà cố phạm thì tội thêm một bậc. Bạn chưa tiếp xúc qua pháp môn này, chưa hề nghe qua Kinh điển này, chưa hề đọc qua Kinh điển này, bạn tạo tác tất cả tội nghiệp thì còn có thể tha thứ. Ngày ngày ở nơi đây nghe Kinh, ngày ngày ở niệm Phật đường niệm Phật mà còn làm những việc mất mặt, tội nghiệp này của bạn cực trọng, cực lớn, đọa vào địa ngục, Địa Tạng Vương Bồ Tát cũng không cứu được bạn. Đây là thật, không phải là giả. Phải mau hồi đầu. Việc này nhà Phật thường nói quay đầu là bờ. Chỉ cần bạn chịu quay đầu thì bạn liền được cứu, không chịu quay đầu thì bạn hết cứu rồi. Chỗ này nói, ở ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, khởi tâm động niệm phải đúng pháp, phải tương ứng với lời giáo huấn trong Kinh điển này của Phật. Cũng như Đại Sư Thiện Đạo đã nói, “Kinh Vô Lượng Thọ” dạy chúng ta nên làm thì chúng ta chăm chỉ nỗ lực mà làm, dạy chúng ta không nên làm thì chúng ta không nên làm, mà ý niệm cũng không được khởi lên. Trong bộ Kinh điển này đầy đủ ba học giới-định-huệ, ngày ngày phải đọc tụng, ngày ngày phải phản tỉnh, ngày ngày phải cải đổi, đó gọi là chân niệm Phật.

Làm thế nào tương ứng với định học? Định là tâm thanh tịnh, là tâm bình đẳng, ở ngay trong cuộc sống thường ngày, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài, chính mình phải có thể giữ chặt lấy. Trên “Kinh Kim Cang”, Phật dạy chúng ta: “*Bất thủ u tướng, như như bất động*”, đó chính là định. “*Bất thủ u tướng*” là không chấp tướng, chứ không phải dạy chúng ta lìa bỏ những sự tướng này, vậy thì bạn sai rồi. “*Không chấp*” là gì vậy? Trong lòng không có phân biệt chấp trước, đặc biệt là trong tâm không chấp trước, tâm của bạn liền thanh tịnh. Tâm không chấp trước thì sẽ không bị ô nhiễm, tâm địa của bạn thanh tịnh sáng suốt, đó là định học. Có thể nói rõ ràng hơn một chút là nhất định không bị cảnh giới bên ngoài mê hoặc, không bị cảnh giới bên ngoài dao động, đó gọi là định. Lấy đời sống thường ngày mà nói, chúng ta giữ lấy đời sống đơn giản chất trực, không bị hào hoa xa xỉ bên ngoài mê hoặc. Không phải chúng ta thoát ly với xã hội này, chúng ta cũng thấy cũng nghe, thế nhưng quyết định không bị mê hoặc. Mỗi ngày chúng ta trà thô cơm đạm, ngày tháng trải qua rất tốt, qua được rất thoải mái, đời sống rất đơn giản, mong cầu rất ít, chân thật làm đến được không cầu người. Bạn nói xem, tự tại dường nào! Quyết định không bị cảnh giới bên ngoài mê hoặc.

Thế gian cám dỗ mê hoặc người quá nhiều. Trong đồ dùng thường ngày, điện khí dùng trong gia đình các vị mỗi ngày mỗi mới, một hai tháng thì mẫu mã mới xuất hiện, bạn vừa thấy thì động tâm, nhà kia có rồi mà mình chưa có, ta không bằng người, phải mau đi mua cho bằng được. Chính mình vốn dĩ có rồi, cái cũ thì vẫn chưa hư, vì sĩ diện phải mau đi đổi, thì bạn chính là bị những xí nghiệp đó, bị những người thiết kế đó lừa rồi. Ma ở đâu vậy? Những người đó đều là ma vương, bạn không thể trốn được ma chương của họ, khổ sở mà đi phục vụ cho những ma vương này, vì họ mà làm việc. Bạn nói xem, bạn đáng thương cỡ nào! Phục trang, thầy thiết kế cũng là ma. Thiết kế ra một kiểu dáng mới, cái năm trước đã lạc hậu rồi, không thời trang nữa, bạn liền e ngại không dám mặc, phải mau đi mua mẫu mới, nói cũ rồi mặc vào bị người ta cười. Tôi thường nói bị người ta cười có quan hệ gì? Cười chết là họ chết, không phải ta chết! Cho nên bạn phải thông minh một chút, một bộ quần áo có thể mặc được mười năm không thể hư. Bạn nói xem, bạn trải qua ngày tháng có khỏe không? Điện khí gia dụng trong nhà bạn cố gắng bảo dưỡng, tôi nghĩ có thể dùng được mười năm. Mọi người đều muốn dùng tư tưởng này của tôi trải qua ngày tháng, thì những ma vương đó đành phải bó tay, họ không thể mê hoặc người nữa. Cho nên chúng ta phải có trí tuệ, phải có định lực, quyết định không bị họ dao động. Chúng ta trải qua ngày tháng

của chính chúng ta, trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn của chính chúng ta, không bị người ta lừa gạt. Việc này phải dựa vào sức định, tương ưng với định.

Làm thế nào tương ưng với Huệ? Huệ là đối với tất cả pháp thế xuất thế gian rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, đó là trí tuệ. Không thể nói người ta hỏi thứ gì cũng đều không biết, vậy thì không được. Mọi thứ đều thông đạt, mọi thứ đều tường tận, mọi thứ không chấp trước, đây mới là trí tuệ chân thật. Người giác ngộ, người học Phật, sống ở ngay trong giới định huệ, đời sống của họ chính là ba học giới định huệ. Nếu ngược lại mà xem, chúng sanh rất đáng thương, chúng sanh sống ở ngay trong phiền não tham-sân-si, cho nên Phật gọi là kẻ đáng thương. Bồ Tát có thể đem xan tham chuyển biến thành giới học, có thể đem sân hận chuyển biến thành định học, có thể đem ngu si chuyển biến thành huệ học, chuyển biến chỉ ở ngay một niệm. Cho nên là chúng sanh hay Phật chính là chỉ ở ngay một niệm. Bọn một niệm chuyển đổi lại thì chúng sanh thành Phật, một niệm mê hoặc thì Phật đọa chúng sanh, Phật liền biến thành chúng sanh. Phật cùng chúng sanh khác biệt chỗ nào vậy? Chỉ ở một niệm. Phật Bồ Tát khổ tâm giáo huấn đối với chúng ta, cũng không ngoài dạy chúng ta giác ngộ. Giác ngộ rồi chính là Phật Bồ Tát, mê rồi chính là phàm phu.

Định huệ sâu rộng vô tận, chúng ta quyết định không thể được ít cho là đủ, có được chút định nhỏ, có được chút công phu liền tự cho là đầy đủ, vậy thì sai lầm rồi. Không ngừng đem cảnh giới của chính mình nâng lên cao, mỗi ngày phải chăm chỉ nỗ lực dụng công. Mỗi giờ mỗi phút, mỗi nơi mỗi chốn, tất cả người, tất cả việc, tất cả vật đều là nơi chốn chúng ta học tập, đều là nơi chúng ta dụng công.

Phía trước từng nói qua về đạo tràng với các vị đồng tu, trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói qua, Bồ Tát Duy Ma đã nói về đạo tràng, chúng ta phải có thể thể hội được tầng ý nghĩa này, sau đó mới có thể thành tựu Minh Hạnh Túc. Túc là đạt đến viên mãn, cứu cánh viên mãn. Vậy thì ý nghĩa câu này, thực tế mà nói là sâu rộng vô tận. Bởi vì vấn đề thời gian, chúng ta cũng chỉ có thể đơn giản giới thiệu qua với các vị đến chỗ này.

- **Đức hiệu thứ năm, “Thiện Thệ”**

“*Thiện*” là ý nghĩa tốt đẹp, thiện hảo; “*Thệ*” là ý nghĩa đi qua, nếu như danh từ này đơn giản mà nói là “*dễ đi*”. Câu nói này rất đơn giản, dường như cũng rất dễ dàng hiểu. Dễ đi, bạn đi đến nơi nào vậy? Tho thiên mà nói, con người đều phải chết, có người nào mà không chết, chúng ta không nên sợ chết. Ngày trước

có người nói với tôi là sanh tử sự đại. Tôi nói với họ, việc sanh tử không lớn, không có gì đáng ngại. Họ nghe rồi cũng rất kinh ngạc. Tôi nói với họ: “*Từ sanh mới là việc lớn*”. Họ cũng ngẩn ra. Chết là sao? Sau khi chết rồi đi về đâu? Việc này mới là việc lớn. Sau khi chết rồi, trong Phật pháp nói với chúng ta, trước mặt chúng ta bày ra mười con đường, mười pháp giới, bạn đi đến một pháp giới nào? Chọn lựa này là việc lớn. Thế nhưng các vị phải nên biết, không phải lúc các vị lâm chung mới chọn lựa, lúc lâm chung thì không còn kịp nữa, hiện tại các vị phải mau giác ngộ, hiện tại thì phải biết chọn lựa. Đặc biệt là chúng ta sống trong thời đại này, thời đại này trong Phật Kinh gọi là “*đời ác năm trước*”, hơn nữa còn trước ác đến cùng tốt, có thể không cảnh giác sao? Nếu còn mê muội không cảnh giác, vậy thì thật đáng lo. Sau khi chết rồi, rất ít người không đọa vào ba đường, bạn nói xem sự việc này có to lớn không?

Thế gian này, rất nhiều quốc gia, thậm chí còn rất nhiều lời tiên đoán cổ xưa từ những khu vực, bao gồm Trung Quốc cũng có rất nhiều lời tiên đoán nói tai nạn của thế gian này. Đặc biệt là Ki Tô giáo, Ki Tô giáo nói 1999 là ngày tàn của thế giới. Năm 1999 là năm tới rồi, Thượng Đế phải tính hết sổ với người thế gian này, phán xét sau cùng. Chúng ta nghe những lời nói này không tin tưởng, không cho rằng đó là thật. Nếu như là thật thì phải làm sao? Đương nhiên có rất ít người tin sự việc này là thật, số người cực ít, đại đa số là không tin. Không những không tin đối với lời tiên đoán này, ngay đến Thượng Đế cũng không tin. Thế nhưng Cổ Thánh Tiên Hiền dạy bảo chúng ta quan sát xã hội, quan sát tư tưởng, kiến giải, hành vi của con người thì bạn liền có thể xem thấy được thế gian này trị hay loạn. Nếu như lòng người thế gian này hướng thiện, đó là trị thế, thiên hạ thái bình. Nếu như lòng người hiểm ác, đều tạo tham-sân-si, đều tạo ra mười ác nghiệp, vậy thì nhất định có rất nhiều tai nạn lớn. Chúng ta xem qua xã hội hiện tại, trong hai mươi mấy năm qua, tôi thường hay qua lại rất nhiều quốc gia khu vực trên thế giới, tôi đã nhìn thấy được năm nghịch mười ác mỗi năm thêm nhiều, không chỉ không giảm nhẹ mà ngay đến tạm dừng cũng không thấy, năm sau tăng hơn năm trước, vậy có gì đáng lo bằng? Cho nên chết chúng ta không sợ, đặc biệt là người học Phật, người học Phật quyết không sợ chết. Sau khi chết rồi đi đến nơi đâu? Đây là vấn đề quan trọng nhất ngay trước mắt chúng ta. Thời gian người sống ở thế gian này rất ngắn. Tôi nghĩ lại lúc tôi còn trẻ, những việc lúc tôi sáu – bảy tuổi, tôi đều nhớ được rất rõ ràng. Tôi sanh ra ở nông thôn, nghĩ tình hình vào lúc đó cũng giống như là việc của ngày hôm qua. Một trăm năm như khảy móng tay, tôi có thể hội, tôi có cảm giác này.

Chúng ta ở ngay trong cuộc sống này, thật giống như trong Kinh đã nói là “*hiều thiện căn, nhiều phước đức, nhiều nhân duyên*”. Được thân người, nghe Phật pháp, nhất là ngay trong lúc nghe Phật pháp thù thắng thứ nhất. Pháp môn Tịnh Độ thù thắng không gì bằng, pháp môn này vạn người tu vạn người vãng sanh, một chút cũng không giả. Nếu bạn có thể chân thật thành tựu, Kinh điển không cần nói nhiều, bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” này không thể không thấu triệt, không thể không tường tận, sau đó y theo lý luận phương pháp cảnh giới trong Kinh điển này mà tu hành, ngay trong đời này của bạn nhất định thành Phật. Đó mới gọi là Thiện Thệ. Thiện Thệ là đi thành Phật. Nếu như bạn không thể thành Phật, vậy thì không được xem là Thiện Thệ. Đây là từ trên sự mà nói.

Lại từ trên lý mà nói, xin nói với các vị, “*Thệ*” chính là vô trụ, “*Thiện*” chính là sanh tâm. Chúng ta dùng hai câu nói trên “Kinh Kim Cang” để nói là “*wng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm*” cũng là ý nghĩa của Thiện Thệ. Vô trụ, tại vì sao dạy bạn vô trụ? Bởi vì tất cả pháp đều không phải là chân thật, tâm của bạn phải trụ vào trong pháp thì sai rồi. Tâm có thể cũng là giả. “Kinh Kim Cang” nói với chúng ta, tâm quá khứ không thể được, tâm hiện tại không thể được, tâm vị lai không thể được, bạn có thể trụ cái tâm đó? Không thể được. Thế xuất thế gian tất cả pháp đều là do duyên sanh. Phạm hễ do nhân duyên sanh thì đều không có tự thể, cho nên Phật nói: “*Ngay thể là không thì không thể có được*”. Phật sợ chúng ta thể hội không được ý nghĩa này, còn đặc biệt nêu ra thí dụ nói với chúng ta là “*nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh*”. Đây là thật, không phải là giả.

Hiện tại khoa học kỹ thuật phát triển, máy chụp hình rất tiện lợi, gần như mỗi một người đều có máy chụp hình. Các vị chơi máy chụp hình có ngộ ra gì không? Các vị chơi máy chụp hình chụp lấy tướng, ấn xuống thì chẳng phải là dính tướng rồi hay sao? Tôi cũng biết chụp hình, kinh nghiệm chụp hình của tôi rất phong phú, đã chụp mấy mươi năm. Tôi không giống như các vị, khi tôi ấn xuống, đóng mở ống kính máy, tôi liền biết được đó chính là sanh diệt. Hiện tượng của sanh diệt chỉ là một sát na, một sát na đó đi qua, vĩnh viễn sẽ không có sát na đó nữa, sát na đó không giống như sát na trước, cho nên cảm thọ của tôi hoàn toàn khác với các vị. Đây chính là trên “Kinh Kim Cang” đã nói: “*Như lộ diệt như điện*”. Điện là ánh chớp. “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói “*Sát Na tế*”, đó chính là chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Trong hiện tượng này chúng ta có thể thể hội được, nói rõ cái gì? Nói rõ chân tướng sự thật không tồn tại, cho nên Phật gọi nó là “*mộng huyễn bào ảnh*”, một chút cũng không sai. Đây là nói rõ tất cả các pháp

bất khả đắc, “*vạn pháp giai không*”. Tâm năng đắc bất khả đắc, pháp bạn có được cũng không thể được, tâm của bạn làm sao có thể trụ được chỗ nào?

Cái trụ này chính là ý nghĩa của sự vương bạn, trong tâm của bạn có nhớ nghĩ. Bạn phải biết đó là giả, không phải là thật. Cho nên Phật nói ra chân tướng này, dạy chúng ta “*không nên có chỗ trụ*”. Khi nào không có chỗ trụ thì chân tâm liền hiện tiền. Chỉ cần bạn có chỗ trụ thì cái tâm trụ đó chính là vọng tâm, không phải chân tâm. Cách nói này của tôi các vị có thể nghe hiểu không? Nếu như bạn còn nghe không hiểu, tôi sẽ nói rõ với bạn hơn một chút. **Mỗi ngày trong lòng bạn vương bạn, niệm niệm đều không thể quên đi, thì chính là tâm của bạn có chỗ trụ.** Người bạn nghĩ tưởng đến, người già luôn nghĩ đến con cháu, cái tâm đó của bạn dính ở nơi con cháu. Người trẻ một ngày từ sớm đến tối nghĩ đến tiền, tâm của bạn dính chặt vào tiền. Thật đáng thương! Không biết được năng trụ sở trụ đều là một mảng không. Bạn xem, bạn ngày ngày bận rộn là gì? Sau khi giấc ngộ rồi thì không còn, không để ở trong lòng, sự thì có hay không? Sự thì có, tuyệt đối không thể nói, bạn chứng được vô trụ rồi thì bạn không còn quan tâm đến con cháu nữa, không còn quản chúng nữa, vậy thì bạn hoàn toàn sai lầm. Vẫn là thương chúng, vẫn là quan tâm chúng, vẫn là chăm lo chúng mà không để trong lòng. Trong lòng thanh tịnh bình đẳng, vậy thì đúng. Đó gọi là gì vậy? “*Lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*”, không có chướng ngại. Nếu như tâm của bạn có trụ thì có chướng ngại, tâm vô trụ thì không có chướng ngại. Cho nên “*Kinh Hoa Nghiêm*” là pháp giới không chướng ngại. Pháp giới không chướng ngại gọi là Pháp Giới Nhất Chân. Mười pháp giới là có chướng ngại, Pháp Giới Nhất Chân không chướng ngại. Đây là ý nghĩa của “*Thệ*”.

“*Thiện*” là sanh tâm. Vô trụ cùng sanh tâm là một sự việc, không phải là hai việc. Sanh tâm gì vậy? Sanh tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi. Cái tâm này sanh, tự thọ dụng chính là chứng được báo thân Phật, Phật thân báo thân; tha thọ dụng chính là tùy loại hóa thân, tùy cơ nói pháp, đó gọi là sanh tâm. Tuy sanh tâm nhưng họ tương ứng với vô trụ, tuy vô trụ mà họ tương ứng với sanh tâm, cho nên vô trụ cùng sanh tâm là một sự việc, không phải là hai sự việc. Đây chính là Phật Bồ Tát. Phàm phu chúng ta là như thế nào vậy? Phàm phu sanh tâm có trụ, sanh tâm thì trụ. Không giống như Phật Bồ Tát, Phật Bồ Tát sanh tâm vô trụ, phàm phu sanh tâm có trụ. Khi vừa có trụ, sanh tâm liền không tốt, thì không phải là thiện. Sanh ra cái tâm gì vậy? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Phật Bồ Tát sanh ra cái tâm là tâm giới định huệ, phàm phu sanh tâm là phiền não, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Then chốt

chính là một cái có trụ, một cái không có trụ. Tâm không trụ là chân tâm, chân tâm khởi dụng; có trụ là vọng tâm. Vọng tâm biến ra sáu cõi luân hồi, chân tâm biến Pháp Giới Nhất Chân, thọ dụng hoàn toàn không tương ưng. Nếu bạn hiểu được rõ ràng đạo lý này rồi, bạn ở ngay trong cuộc sống thường ngày liền được tự tại.

Ngay trong cuộc sống thường ngày chúng ta có thể thọ dụng, không nên chiếm hữu, không nên chấp trước, bạn có thể thọ dụng, vậy bạn chính là Thiện Thệ. Nếu như bạn ở ngay trong thọ dụng, bạn còn có thể lợi ích tất cả chúng sanh thì bạn là Bồ Tát. Chính mình chỉ có thọ dụng mà không hề chấp trước, cũng không tích cực đi giúp đỡ tất cả chúng sanh thì là Tiểu Thừa La Hán, Bích Chi Phật. Đại Thừa hay Tiểu Thừa, giới hạn chính ngay chỗ này. Phật Bồ Tát xả mình vì người. Việc xả mình vì người là chúng ta nói, trên thực tế, ở trong cảnh giới đó của các Ngài, các Ngài không có ý niệm ta và người thì làm gì có xả mình vì người gì đó. Vậy thì đây cũng là trên “Kinh Kim Cang” Phật đã nói: “*Bồ Tát lìa ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tu tất cả thiện pháp*”. Vẫn là vô trụ sanh tâm. Lìa ngã tướng, lìa nhân tướng, lìa chúng sanh tướng, lìa thọ giả tướng, thấy đều lìa khỏi hết thì chính là vô trụ. Tu tất cả thiện pháp chính là sanh tâm. Vậy phàm phu chúng ta tu tất cả thiện pháp có ngã, có nhân, có chúng sanh, có thọ giả, vậy thì có trụ. Bạn đem những thứ này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi, sau đó bạn liền biết được làm thế nào học Phật.

Muốn học Phật thì “*vô trụ sanh tâm*”, người học Phật “*lìa bốn tướng tu tất cả thiện pháp*”, đó mới gọi là tích công bồi đức, vô lượng công đức. Nếu như không thể lìa bốn tướng tu tất cả thiện pháp, đó là phước báo hữu lậu thế gian, bạn chỉ tu phước chứ không phải là tu công đức. Tu công đức nhất định phải lìa bốn tướng. Sự việc này rất khó. Tôi cảm thấy tôi đã giảng được rất rõ ràng, nhưng xem thấy biểu hiện của các vị dường như chưa nghe được tường tận. Thực tế là rất khó hiểu, rất không dễ dàng thể hội, thế nhưng nếu không hiểu cho tường tận, hiểu cho thông suốt thì chúng ta không cách gì thực tiễn ngay trong đời sống. Không thể thực tiễn ngay trong đời sống thì Kinh này của chúng ta đã giảng uổng công, tại sao vậy? Không có được thọ dụng. Then chốt là chúng ta phải đem từng câu từng chữ đều phải biến thành đời sống thực tế của chính mình, thì Phật pháp mới trở thành có hữu dụng, học rồi thật có ích, chân thật có chỗ tốt, chân thật có lợi ích. Điểm này rất quan trọng. Cho nên chúng ta quyết không chú trọng đàm huyền nói diệu, như vậy thì không ý nghĩa gì. Chúng ta phải làm thế nào học tập? Thiện Thệ. Phương pháp tu học đơn giản nhất chính là niệm niệm không nên nghĩ

chính mình, mà niệm niệm vì chúng sanh. Hiện tại chúng sanh khổ, làm thế nào giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn này?

Giúp đỡ chúng sanh khổ nạn, các vị nhất định phải nên biết, không phải nói chúng sanh không có ăn, chúng ta vội vàng đưa chút đồ ăn đến cho họ ăn, chúng sanh không có đồ mặc thì vội vàng đưa quần áo đến cho họ mặc, đây là thông thường trong xã hội gọi là từ thiện cứu tế. Loại cứu tế này có giải quyết được vấn đề hay không? Không thể giải quyết được vấn đề.

Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời có làm qua việc này không? Không hề làm qua. Chúng ta không hề xem thấy trong Kinh điển là Thích Ca Mâu Ni Phật vào lúc nào đó đi cứu tế. Vì sao không hề xem thấy? Thích Ca Mâu Ni Phật mỗi ngày chỉ xin một bát cơm, chính mình ăn vừa đủ, làm gì có dư để cho người? Có thể thấy được Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời không làm qua những việc này, thế nhưng Ngài có làm sự nghiệp từ thiện cứu tế hay không? Ngài làm, Ngài làm được viên mãn, làm được triệt để, làm được cứu cánh. Giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ, đó mới chân thật cứu tế. Ngài xem thấy người khổ nạn, người không có cơm ăn, không có quần áo mặc, Ngài nói với họ là họ vì sao mà không có cơm ăn, anh vì sao mà không có quần áo mặc, anh tại vì sao mà bị tai nạn. Đem đạo lý giảng cho họ nghe rõ ràng, nhân trước quả sau nói cho họ nghe tường tận. Họ chính mình giác ngộ rồi, họ chính mình quay đầu, vừa quay đầu thì họ được phước báo, đó là chân thật cứu tế, đó là từ bi cứu giúp chân thật. Mọi người không hiểu. Chúng ta học Phật đối với tầng đạo lý chân tướng sự thật này không thể nào xem thường, nhất định phải tỉ mỉ thể hội. Cho nên, Phật cứu chúng sanh là giúp chúng sanh phá mê khai ngộ.

Phật nói với chúng ta, khổ nạn của chúng sanh từ do đâu mà có? Do mê mà có. Bởi vì bạn mê hoặc bạn mới tạo ác nghiệp, bạn tạo ác nghiệp bạn mới thọ ác báo, nguyên nhân căn bản ở mê hoặc. Tất cả phước đức an lạc từ do đâu mà có? Từ giác ngộ mà có, cho nên Phật cứu hộ đời với tất cả chúng sanh là từ nơi căn bản mà làm. Bạn giác ngộ rồi, bạn muốn có bất cứ phước báo gì đều không khó. Bạn biết rõ lý luận, hiểu được phương pháp, y theo phương pháp mà tu học thì nhân thiện được quả thiện, chỉ cần bạn chịu làm. Một phần cày bừa tự nhiên có một phần thu hoạch, nhân duyên quả báo không sót mấy trần. Nhờ người khác cứu giúp không phải là biện pháp, không thể giải quyết vấn đề. Nhờ người khác bố thí cúng dường, tương lai về sau còn phải trả nợ, làm gì có chuyện ăn không.

Người xuất gia tiếp nhận cúng dường của bốn chúng đồng tu, trong Phật pháp thường nói: “*Một hạt gạo của thí chủ, nặng như núi Tu Di, đời nay không liểu đạo, mang lông đội sừng để trả*”. Vẫn là phải đền trả, cơm này không dễ ăn, vẫn là chính mình cày bừa thì tương đối thuận tiện. Nghiệp nhân quả báo trong đây sâu rộng vô ngần, tình huống sự thật rộng lớn vô biên, nếu như không phải Phật nói cho chúng ta nghe, ngay trong một đời này của chúng ta nhất định không nghĩ ra được. Cho nên ân đức của Phật đối với chúng ta, cha mẹ cũng không thể sánh được với Phật. Ân đức của cha mẹ một đời một kiếp, sinh mạng của chúng ta có được là nhờ cha mẹ; ân đức của Phật đời đời kiếp kiếp, vĩnh viễn không có bờ mé. Ai biết được? Người giác ngộ biết được, cho nên tri ân báo ân.

Làm thế nào báo ân?

Chỉ có y giáo phụng hành, đó mới là chân thật báo ân Phật. Có thể tin, có thể hiểu, có thể hành, có thể chứng đối với Kinh điển. Thế nào gọi là chứng? Đem đạo lý phương pháp mà Phật đã nói trong Kinh điển hoàn toàn ứng dụng ngay trong đời sống chính là chứng quả. Bạn ở ngay trong đời sống đạt được chứng minh. Thí dụ Phật nói với chúng ta, bố thí tài được tiền của, bạn hiểu rõ được đạo lý này, biết được phương pháp này, bạn tu bố thí tài quả nhiên phát tài được tiền của, đó gọi là chứng. Nếu bạn không phát được tài thì bạn chưa chứng. Bố thí pháp được thông minh trí tuệ, bố thí vô úy được khoẻ mạnh sống lâu. Có lý luận, có phương pháp, có chân tướng sự thật, chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày đích thực là có thể đạt được, đó gọi là chứng. Các pháp Phật nói ra là vô lượng vô biên, mỗi thứ chúng ta đều đem nó chứng thực, đều đem nó chứng minh, đó gọi là chứng quả. Thế nên Phật nói với chúng ta đều là nói ra những cương lĩnh, nguyên lý, nguyên tắc, chúng ta phải sâu sắc mà thể hội, đem những nguyên lý nguyên tắc này ứng dụng ngay trong cuộc sống, ứng dụng ở trong công việc, ứng dụng ở trong đối nhân xử thế tiếp vật, không có pháp nào không tương ứng, không có việc nào không tương ứng, thì bạn hoàn toàn sống ngay trong Phật pháp.

Phật pháp là giác pháp, sống ở trong giác ngộ, cũng sống ở trong trí tuệ viên mãn, đó gọi là học Phật, gọi là tu hành chứng quả. Tu hành chứng quả chính là việc như vậy thôi. Ở trong đây quyết không phải là hư huyền, quyết không luống không, quyết không phải là cao không với tới, sâu không thể dò được. Điều là ở ngay trong cuộc sống thường ngày, đều là việc thường ngày trong nhà, làm gì có chút nào kỳ lạ đâu?

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ